TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC X - HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/TB-TLVA	*Hưng Yên, ngày 21 tháng 7 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 38/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 5 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm 1990
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ cũ: Thôn Đ, xã TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Bị đơn: Anh Bùi Văn H, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ cũ: Thôn Đ, xã TD, huyện TL, tỉnh Hưng Yên

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Cháu Bùi Như Ng, sinh ngày 16/3/2014

- Cháu Bùi Hiền A, sinh ngày 01/11/2017.

Người đại diện hợp pháp cho cháu Ng, cháu A: Chị Vũ Thị T và Anh Bùi Văn H - Bố mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 11 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và Anh Bùi Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị T và Anh Bùi Văn H thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị T, anh H có 02 con chung là Cháu Bùi Như Ng, sinh ngày 16/3/2014 và Cháu Bùi Hiền A, sinh ngày 01/11/2017. Chị T, anh H thỏa thuận giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng Cháu Bùi Như Ng, anh H trực tiếp nuôi dưỡng Cháu Bùi Hiền A kể từ tháng 7/2025 cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung với nhau.

Chị T, anh H được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung. Chị T, anh H và các thành viên trong gia đình không ai được cản trở anh H, chị T thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung.

2.3. Về tài sản chung, công sức, công nợ, ruộng cấy: Không có, không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Vũ Thị T tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án ký hiệu BLTU/24 số 0001143 ngày 15/5/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TL, tỉnh Hưng Yên, nay là Phòng Thi hành án dân sự Khu vực x - Hưng Yên.

Hoàn trả Chị Vũ Thị T số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự;
- VKSND Khu vực x - Hưng Yên;
- Cục THA DS tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã T (Giấy CNKH số24/2013 ngày 16/7/2013);
- Phòng KTNV Tòa án tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lý